

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21180 /CHQ-GSQL
V/v áp dụng thuế suất EVFTA

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

HỎA TỐC

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất – thương mại QCL
(Đ/c: Phòng 210 nhà C3 Hoàng Ngọc Phách, Hà Nội)

Cục Hải quan nhận được công văn số 34/CV-HQ của Công ty TNHH sản xuất-thương mại QCL đề nghị hướng dẫn thủ tục hải quan nhập khẩu hàng hoá, áp dụng ưu đãi đặc biệt theo C/O EUR.1 và xác định mã số HS đối với hàng hoá nhập khẩu từ Đức phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, học tập ngành y. Về việc này, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan nhập khẩu hàng hoá

Hiện nay, chính sách quản lý mặt hàng đối với thiết bị y tế thực hiện theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 3/3/2023, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024, Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025); Thông tư số 19/2024/TT-TBYT ngày 01/10/2024 ban hành Danh mục thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu đã được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Trong đó, nguyên tắc quản lý đối với thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm cả trường hợp không nhằm mục đích thương mại) được quản lý như sau:

Điều 46 Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung) quy định về nguyên tắc quản lý xuất khẩu, nhập khẩu thiết bị y tế được quy định, theo đó:

"2. Thiết bị y tế đã có số lưu hành tại Việt Nam được xuất khẩu, nhập khẩu theo nhu cầu, không hạn chế số lượng và không phải qua Bộ Y tế phê duyệt.

3. Thiết bị y tế thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định này khi nhập khẩu để sử dụng tại Việt Nam phải có giấy phép nhập khẩu.

4. Thiết bị y tế không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này khi đưa vào Việt Nam theo các hình thức khác thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương."

Điều 24 Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 quy định các trường hợp được miễn công bố tiêu chuẩn áp dụng và miễn đăng ký lưu hành, theo đó

"1. Thiết bị y tế chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu, thử nghiệm, kiểm định, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, đánh giá chất lượng, đào tạo hướng dẫn sử dụng, sửa chữa thiết bị y tế.

2. Thiết bị y tế nhập khẩu vào Việt Nam với mục đích viện trợ hoặc khám, chữa bệnh nhân đạo hoặc để phục vụ hoạt động hội chợ, triển lãm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm hoặc để sử dụng cho mục đích là quà tặng, quà biếu cho cơ sở y tế hoặc chữa bệnh cá nhân, đặc thù cá nhân hoặc theo nhu cầu chẩn đoán đặc biệt của cơ sở y tế.

3. Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu đáp ứng nhu cầu cấp bách phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa mà trên thị trường chưa có sẵn các thiết bị y tế khác có khả năng thay thế.

4. Thiết bị y tế sản xuất tại Việt Nam chỉ với mục đích xuất khẩu hoặc tham gia trưng bày, hội chợ, triển lãm ở nước ngoài."

Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 quy định các trường hợp phải có giấy phép nhập khẩu như sau:

"a) Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu chỉ để phục vụ nghiên cứu khoa học, kiểm định, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, đánh giá chất lượng hoặc đào tạo hướng dẫn việc sử dụng, hướng dẫn sửa chữa thiết bị y tế;

b) Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu đáp ứng nhu cầu cấp bách phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa;

c) Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu để phục vụ mục đích viện trợ, viện trợ nhân đạo; quà tặng, quà biếu cho cơ sở y tế; phục vụ hội chợ, triển lãm, trưng bày hoặc giới thiệu sản phẩm;

d) Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu để phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo;

đ) Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu để sử dụng cho mục đích chữa bệnh cá nhân bao gồm thiết bị y tế đặc thù cá nhân hoặc theo nhu cầu chẩn đoán đặc biệt của cơ sở y tế;

e) Thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu để sử dụng tại cơ sở y tế được mua sắm từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi, viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức."

Đề nghị Công ty nghiên cứu các quy định trên, đối chiếu với thực tế hàng hóa để thực hiện.

2. Về việc hưởng thuế suất thuế ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định EVFTA và khai báo hải quan hàng hoá nhập khẩu

- Căn cứ quy định tại Thông tư số 14/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn quy tắc xuất xứ Hiệp định EVFTA thì hàng hoá có xuất xứ Liên minh châu Âu nhập khẩu vào Việt Nam được hưởng ưu đãi theo EVFTA khi có chứng từ tự chứng nhận xuất xứ được phát hành bởi nhà xuất khẩu đã đăng ký mã số REX phù hợp quy định của Liên minh châu Âu. Cơ quan hải quan căn cứ thông tin khai báo xuất xứ hàng hoá trên tờ khai hải quan nhập khẩu, hồ sơ gửi kèm theo và thực tế kiểm tra hàng hoá (nếu có) trên cơ sở quy định tại Thông tư số 14/2026/TT-BCT dẫn trên và Thông tư số 33/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về xác định xuất xứ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để áp dụng thuế suất thuế ưu đãi đặc biệt theo EVFTA.

Tại thời điểm Hiệp định EVFTA có hiệu lực thực hiện, Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) đã ban hành công văn số 6464/TCHQ-GSQL ngày 05/10/2020 thông báo cơ chế tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá từ EU nhập khẩu vào Việt Nam. Cục Hải quan gửi kèm theo đây bản chụp công văn dẫn trên để Công ty nghiên cứu, áp dụng.

- Khai báo hải quan hàng hoá nhập khẩu

Đề nghị Công ty căn cứ quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan để thực hiện.

3. Về việc xác định mã số HS

- Căn cứ khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014 quy định về phân loại hàng hóa: “Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam”.

Qua xem xét thông tin Công ty cung cấp chỉ có tên hàng, chưa đầy đủ mô tả hàng hóa và tài liệu kỹ thuật kèm theo, do đó cơ quan hải quan không đủ cơ sở để hướng dẫn phân loại, áp mã số cho hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

- Trường hợp Công ty dự kiến nhập khẩu hàng hóa thì thực hiện thủ tục xác định trước mã số, quy định tại Điều 7 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TTBTC ngày 20/4/2018 và Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trong trường hợp còn vướng mắc, Cục Hải quan đề nghị Công ty liên hệ trực tiếp với cơ quan hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu cho hàng hoá nhập khẩu để được hướng dẫn.

Cục Hải quan trả lời đề Công ty được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL(3b).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT.TRƯỞNG BAN GIÁM SÁT QUẢN LÝ VỀ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Anh Tài